

Số: 171/2019/QĐST-DS

Cao Lãnh, ngày 31 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 477/2019/TLST-DS, ngày 29 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị B, sinh năm 1944.

Địa chỉ: Ấp 1, xã M, huyện C, tỉnh Đ.

Người đại diện hợp pháp của bà Bé: ông Dương Minh T, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Số 723, đường C, tổ 6, ấp 1, xã M, thành phố C, tỉnh Đ. Là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 11/6/2019)

Bị đơn: 1/Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1969.

2/Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966 .

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Huỳnh Khánh D, sinh năm 2001.

Cùng địa chỉ: Tổ 15, ấp 1, xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị B có ông Dương Minh T là đại diện theo ủy quyền, ông Huỳnh Văn B và bà Nguyễn Thị T thống nhất tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng ngày 08/5/2019 giữa ông Huỳnh Văn B và bà Trần Thị B phần đất diện tích 183 m² (đo đạc thực tế 185,2m²), thuộc thửa 2267, tờ bản đồ số 6 đất tọa lạc tại xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Phần đất này hiện nay do bà Trần Thị B đứng tên và trực tiếp quản lý sử dụng. Phần diện tích đất nằm trong phạm vi các

mốc từ mốc M1- M2 – M3 – M4 – M5 – M6 theo sơ đồ đo đạc của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Cao Lãnh ngày 27/8/2019.

Bà B có trách nhiệm trả cho ông B và bà T số tiền 18.000.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Huỳnh Văn B và bà Nguyễn Thị T tự nguyện trả cho bà Trần Thị B Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 2267, tờ bản đồ số 6 đất tọa lạc tại xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp do bà Trần Thị B đứng tên quyền sử dụng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị B đồng ý chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 600.000 đồng án phí nhưng được miễn do là người cao tuổi.

Chi phí xem xét thẩm định và định giá số tiền là 2.371.000 đồng (Hai triệu ba trăm bảy mươi một nghìn đồng), bà B tự nguyện chịu (Đã chi xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND HCL;
- Chi cục THADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Võ Thị Ngọc Minh